|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH KON TUM** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 199 /TTr-UBND | *Kon Tum, ngày 12 tháng 11 năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo** **Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm,**

**hàng hóa giai đoạn 2021-2030 tại tỉnh Kon Tum**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 2.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 2 dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 tại tỉnh Kon Tum, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH**

Triển khai Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2013-2016, định hướng đến năm 2020”, từ năm 2010 đến nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã hỗ trợ 27 doanh nghiệp tham gia dự án trên với số tiền 583 triệu đồng, huy động nguồn vốn đối ứng của doanh nghiệp cho dự án là 317 triệu đồng.

Từ nguồn hỗ trợ của Dự án, các doanh nghiệp của tỉnh đã xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến vào việc sản xuất, kinh doanh, góp phần tạo ra sản phẩm hàng hóa ổn định và chất lượng tốt đáp ứng được mong đợi của khách hàng; nhiều doanh nghiệp trong tỉnh đã nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa([[1]](#footnote-1)).

Để tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp của tỉnh nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030.

Căn cứ Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030, quy định: *“Mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình 1322 quy định tại Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo các tiêu chí, điều kiện xét chọn, tuyển chọn các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình 1322 và khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với các nhiệm vụ của Chương trình 1322 do địa phương thực hiện) quyết định cụ thể các mức chi đảm bảo phù hợp”.*

Căn cứ quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 tại tỉnh Kon Tum là cần thiết và đúng quy định.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích:** Nhằm thực hiện đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:** Đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ các quy định liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai thực hiện quy trình xây dựng Nghị quyết như sau:

- Xin ý kiến về đề nghị xây dựng Nghị quyết([[2]](#footnote-2)) và được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Thông báo số 08/TB-TTHĐND ngày 13 tháng 8 năm 2021.

- Chỉ đạo cơ quan chủ trì (Sở Khoa học và Công nghệ) xây dựng dự thảo Nghị quyết, lấy ý kiến góp ý của các Sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đồng thời, đăng trên Cổng công tin điện tử của tỉnh, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp([[3]](#footnote-3)).

- Trên cơ sở các nội dung góp ý, cơ quan chủ trì đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, xin ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua([[4]](#footnote-4)) và hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

**IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết dự kiến gồm 08 Điều:

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này Quy định mức chi thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 tại tỉnh Kon Tum*(sau đây gọi là Chương trình)*.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình.

**Điều 2. Mức chi để thực hiện công tác thông tin, truyền thông về năng suất chất lượng**

1. Xây dựng chương trình truyền thông về năng suất chất lượng; phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao năng suất chất lượng:

a) Đối với chi xuất bản các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản *(các chương trình, chuyên mục, tiểu phẩm, ký sự, bài viết)*: Mức chi tối đa 100% theo quy định tại Nghị định số [18/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-18-2014-nd-cp-che-do-nhuan-but-trong-linh-vuc-bao-chi-xuat-ban-223342.aspx) ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

b) Đối với chi sản xuất các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm văn học nghệ thuật *(tranh, pa-nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, bảng điện tử)*: Mức chi tối đa 100% theo quy định tại Nghị định số [21/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-21-2015-nd-cp-nhuan-but-thu-lao-tac-pham-dien-anh-my-thuat-nhiep-anh-san-khau-266549.aspx) ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác;

c) Đối với chi sản xuất các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng chương trình truyền hình, chương trình phát thanh: Mức chi tối đa 100% theo quy định tại Thông tư số [03/2018/TT-BTTTT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/thong-tu-03-2018-tt-btttt-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-ve-san-xuat-chuong-trinh-truyen-hinh-344079.aspx) ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình và Thông tư số [09/2020/TT-BTTTT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/thong-tu-09-2020-tt-btttt-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-ve-san-xuat-chuong-trinh-phat-thanh-441239.aspx) ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh;

d) Các nội dung chi khác *(chi phí in, phát hành đối với báo chí in, xuất bản phẩm)*: Thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả;

đ) Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao năng suất lượng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khác nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 và Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Tạo lập, duy trì và khai thác phát triển cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chuẩn đối sánh, thực hành tốt về năng suất để phục vụ doanh nghiệp và các cơ sở dữ liệu liên quan khác: Mức chi tối đa 100% theo quy định tại Thông tư số [194/2012/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/thong-tu-194-2012-tt-btc-huong-dan-muc-chi-tao-lap-thong-tin-dien-tu-152549.aspx) ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ truyền thông về năng suất chất lượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này có trách nhiệm phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện công việc trong phạm vi dự toán được giao theo thẩm quyền, đảm bảo đúng chính sách, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu, đặt hàng và giao nhiệm vụ.

**Điều 3. Mức chi đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng**

1. Biên soạn tài liệu phục vụ công tác đào tạo, tập huấn về nâng cao năng suất chất lượng: Mức chi tối đa 80% theo quy định tại Thông tư số [76/2018/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-76-2018-tt-btc-muc-chi-xay-dung-chuong-trinh-bien-soan-giao-trinh-giao-duc-dai-hoc-393221.aspx) ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

2. Chi tổ chức các khóa đào tạo:

Tổ chức các khóa đào tạo trong tỉnh đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý của các đơn vị liên quan, doanh nghiệp và người lao động các kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 4. Mức chi tăng cường năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật**

1. Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh phục vụ trực tiếp cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng, thiết lập nền tảng tiêu chuẩn hóa cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân tỉnh Kon Tum quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Hỗ trợ nâng cao năng lực tổ chức chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để được công nhận, thừa nhận ở khu vực và quốc tế:

Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ. Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ tối đa 80% theo quy định tại Thông tư liên tịch số [55/2015/TTLT-BTC-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-lien-tich-55-2015-ttlt-btc-bkhcn-dinh-muc-du-toan-kinh-phi-khoa-hoc-cong-nghe-273180.aspx) ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Hỗ trợ tăng cường năng lực thử nghiệm chất lượng, an toàn và sinh thái của sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu chủ lực:

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh *(đối với các nhiệm vụ thuộc địa phương quản lý theo phân cấp)* quyết định phê duyệt nhiệm vụ tăng cường năng lực thử nghiệm chất lượng, an toàn và sinh thái đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu chủ lực của ngành, lĩnh vực hoặc của địa phương quản lý. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ chịu trách nhiệm thực hiện công việc trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo đúng chính sách, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu.

**Điều 5. Mức chi phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung của Chương trình tại địa phương**

1. Chi tư vấn xác định nhiệm vụ; tuyển chọn các nhiệm vụ của Chương trình 1322; kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện dự án, nhiệm vụ của Chương trình; tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của cơ quan thường trực hoặc đầu mối tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình 1322; tổ chức hội thảo khoa học: Mức chi tối đa 80% theo quy định tại Thông tư liên tịch số [55/2015/TTLT-BTC-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-lien-tich-55-2015-ttlt-btc-bkhcn-dinh-muc-du-toan-kinh-phi-khoa-hoc-cong-nghe-273180.aspx) ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ.

 2. Chi công tác phí, tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết Chương trình: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum và các văn bản sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND.

3. Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc): Thực hiện thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

4. Chi các hoạt động hợp tác quốc tế về năng suất chất lượng: Mức chi tối đa 80% theo quy định tại Thông tư số [102/2012/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-102-2012-tt-btc-che-do-cong-tac-phi-cho-can-bo-cong-chuc-141561.aspx) ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí; Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum và các văn bản sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND.

**Điều 6. Mức chi Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.**

1. Các doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện tham gia Chương trình theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ được hỗ trợ các nội dung sau:

a) Áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng cơ bản, đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng đặc thù của ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về hệ thống quản lý mới được công bố;

b) Áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh;

c) Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp;

d) Hỗ trợ chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

2. Nhiệm vụ hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này được xây dựng dưới hình thức các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ tối đa 80% theo quy định tại Thông tư liên tịch số [55/2015/TTLT-BTC-BKHCN](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-lien-tich-55-2015-ttlt-btc-bkhcn-dinh-muc-du-toan-kinh-phi-khoa-hoc-cong-nghe-273180.aspx) ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ; thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 7. Tổ chức thực hiện**

**Điều 8. Hiệu lực thi hành**

*(Hồ sơ kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định số 262/BC-STP ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Sở Tư pháp và các văn bản liên quan).*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân Khóa XII, kỳ họp thứ 2 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Ban Kinh tế - Ngân sách - HĐND tỉnh,  - Các Sở: Khoa học và Công nghệ; Tài chính; Tư pháp;  - Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVP(KSX);  - Lưu: VT, KGVX.MNK. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đã ký**  **Nguyễn Hữu Tháp** |

1. () Trong đó, có 3 doanh nghiệp tiêu biểu của tỉnh đạt Giải thưởng Chất lượng Quốc gia là: Xí nghiệp Đức Nhân, Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Tiến Dung Kon Tum và Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum đạt giải Bạc chất lượng Việt Nam năm 2009 (hoạt động trong lĩnh vực trồng và chế biến mủ cao su thô). [↑](#footnote-ref-1)
2. () Tờ trình số 130/TTr-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Báo cáo số 262/BC-STP ngày 04 tháng 10 năm 2021. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Thông báo số 303/TB-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021. [↑](#footnote-ref-4)